

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6546/QĐ-BCA-V03

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2025

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN

ĐẾN Số: *5424*... quy phạm pháp luật trong Công an nhân dân năm 2025
Ngày: *29/7/2025*
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản
quy phạm pháp luật trong Công an nhân dân năm 2025**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 2 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Cảnh sát cơ động; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định về chính sách đối với lực lượng Cảnh vệ và công tác cảnh vệ; Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Chương trình số 04/CTr-BCA-V03 ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về công tác pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp của Bộ Công an năm 2025;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp tại Công văn số 4807/V03-P4 ngày 24 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trong Công an nhân dân năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

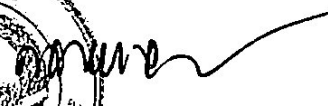
Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ, Giám đốc Công an tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Bộ, cơ quan ngang bộ (để phối hợp);
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố (để phối hợp);
- Lưu: VT, V03(P4).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**




Thượng tướng Lê Quốc Hùng

KẾ HOẠCH

**Kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật
trong Công an nhân dân năm 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 6516/QĐ-BCA-V03
ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trong Công an nhân dân nhằm phát hiện kịp thời văn bản có nội dung trái pháp luật hoặc không còn phù hợp; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; trên cơ sở kết quả kiểm tra kiến nghị cấp có thẩm quyền có hình thức xử lý thích hợp.

- Xem xét, đánh giá thực trạng tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời đề ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền trong công tác tham mưu xây dựng, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên, bảo đảm tính toàn diện, đầy đủ, hiệu quả, kịp thời, khách quan, công khai, minh bạch; đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Kết hợp giữa việc kiểm tra của cơ quan, người có thẩm quyền với việc tự kiểm tra của cơ quan, người ban hành văn bản.

- Không được lợi dụng việc kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật vì mục đích vụ lợi, gây cản trở, khó khăn cho hoạt động của cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản và can thiệp vào quá trình xử lý văn bản trái pháp luật.

- Bảo đảm thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước đối với việc kiểm tra, xử lý văn bản có nội dung thuộc phạm vi bí mật nhà nước.

- Các hành vi vi phạm trong quá trình thực hiện công tác kiểm tra, xử lý văn bản thì tùy theo tính chất và mức độ của hành vi vi phạm bị xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Công an

1.1. Tự kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật

- Nội dung công việc, phương thức kiểm tra:

+ Thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Công an chủ trì soạn thảo, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc liên tịch ban hành và văn bản hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Công an.

+ Thực hiện tự kiểm tra thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành; thông tư liên tịch giữa Bộ trưởng Bộ Công an với Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước và Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ (nếu có) ban hành.

+ Văn bản có dấu hiệu chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an, các cơ quan liên quan ngoài ngành Công an.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

1.2. Kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền

- Nội dung công việc, phương thức kiểm tra:

+ Kiểm tra văn bản do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ khác; chính quyền địa phương cấp tỉnh, chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt ban hành về những nội dung có liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công an.

+ Kiểm tra văn bản khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan chuyên môn của các Bộ, cơ quan ngang Bộ; chính quyền địa phương cấp tỉnh; chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an, Công an các tỉnh, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

(Có kế hoạch riêng khi thực hiện kiểm tra tại đơn vị, địa phương)

2. Kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Công an có nội dung thuộc bí mật nhà nước

2.1. Tự kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật có nội dung thuộc bí mật nhà nước

- Nội dung công việc, phương thức kiểm tra:

Thực hiện tự kiểm tra thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành có nội dung thuộc bí mật nhà nước; thông tư liên tịch giữa Bộ trưởng Bộ Công an với Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước và Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ (nếu có) ban hành có nội dung thuộc bí mật nhà nước.

- Cơ quan chủ trì: Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp chủ trì, phối hợp với cơ quan soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật có nội dung thuộc bí mật nhà nước và các đơn vị khác có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an, các cơ quan liên quan ngoài ngành Công an.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

2.2. Kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật có nội dung thuộc bí mật nhà nước theo thẩm quyền

- Nội dung công việc, phương thức kiểm tra:

+ Khi cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ bí mật nhà nước phát hiện văn bản quy phạm pháp luật có nội dung thuộc bí mật nhà nước có dấu hiệu trái pháp luật.

+ Khi có yêu cầu, kiến nghị, khiếu nại bằng văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân về văn bản quy phạm pháp luật có nội dung thuộc bí mật nhà nước có dấu hiệu trái pháp luật (trừ văn bản quy phạm pháp luật có nội dung thuộc bí mật nhà nước do Bộ Quốc phòng ban hành).

- Cơ quan chủ trì: Cục An ninh chính trị nội bộ chủ trì phối hợp với Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp kiểm tra đối với văn bản quy phạm pháp luật có nội dung thuộc bí mật nhà nước của các Bộ, ngành; chính quyền địa phương cấp tỉnh, chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt ban hành.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan chuyên môn của các Bộ, cơ quan ngang Bộ; chính quyền địa phương cấp tỉnh; chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an có liên quan, Công an các tỉnh, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Khi phát hiện hoặc tiếp nhận yêu cầu, kiến nghị, khiếu nại bằng văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân về các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung thuộc bí mật nhà nước có dấu hiệu trái pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ, Giám đốc Công an tỉnh, thành phố tổ chức thực hiện và xây dựng báo cáo kết quả gửi về Bộ (qua Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp) theo quy định tại Thông tư số 66/2022/TT-BCA ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chế độ báo cáo trong Công an nhân dân (sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 23/2025/TT-BCA ngày 08/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2021/TT-BCA ngày 25/01/2021 quy định về chế độ họp; Thông tư số 66/2022/TT-BCA ngày 30/12/2022 quy định về chế độ báo cáo; Thông tư số 29/2024/TT-BCA ngày 03/7/2024 quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu camera giám sát trong Công an nhân dân).

2. Căn cứ Thông tư số 09/2023/TT-BTC ngày 08/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, giao Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp chủ trì, phối hợp với Cục Kế hoạch và Tài chính, Cục Hậu cần và các đơn vị liên quan lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ trong Kế hoạch này được cấp từ nguồn kinh phí thường xuyên và thường xuyên bổ sung năm 2025 của Bộ Công an và báo cáo lãnh đạo Bộ về kết quả thực hiện.

3. Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch này; đề xuất lãnh đạo Bộ tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; phối hợp tổ chức các Đoàn Kiểm tra của Bộ về kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật tại Công an một số đơn vị, địa phương; Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt (*theo tình hình thực tế có kế hoạch cụ thể riêng*); theo dõi, tổng hợp tình hình kết quả thực hiện báo cáo lãnh đạo Bộ để chỉ đạo, xây dựng báo cáo của Bộ Công an về kết quả thực hiện công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.